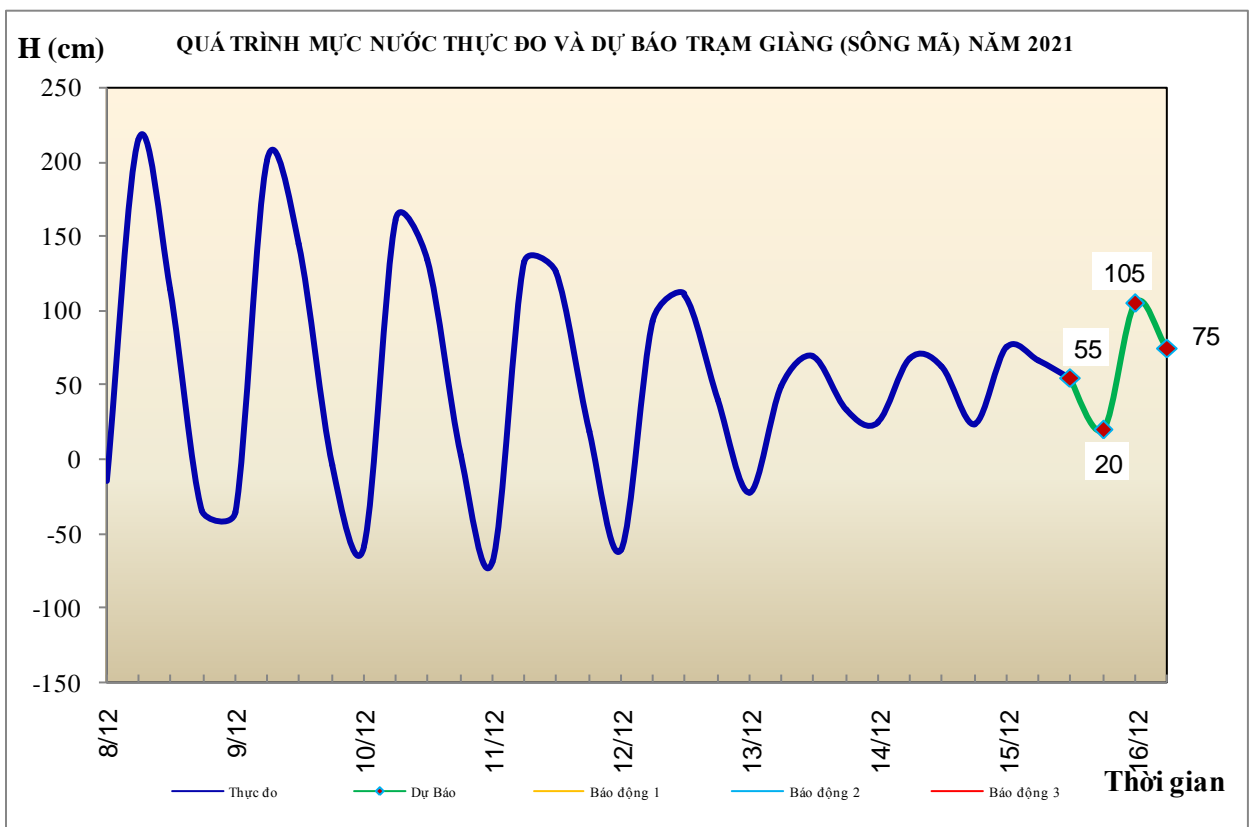


BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ

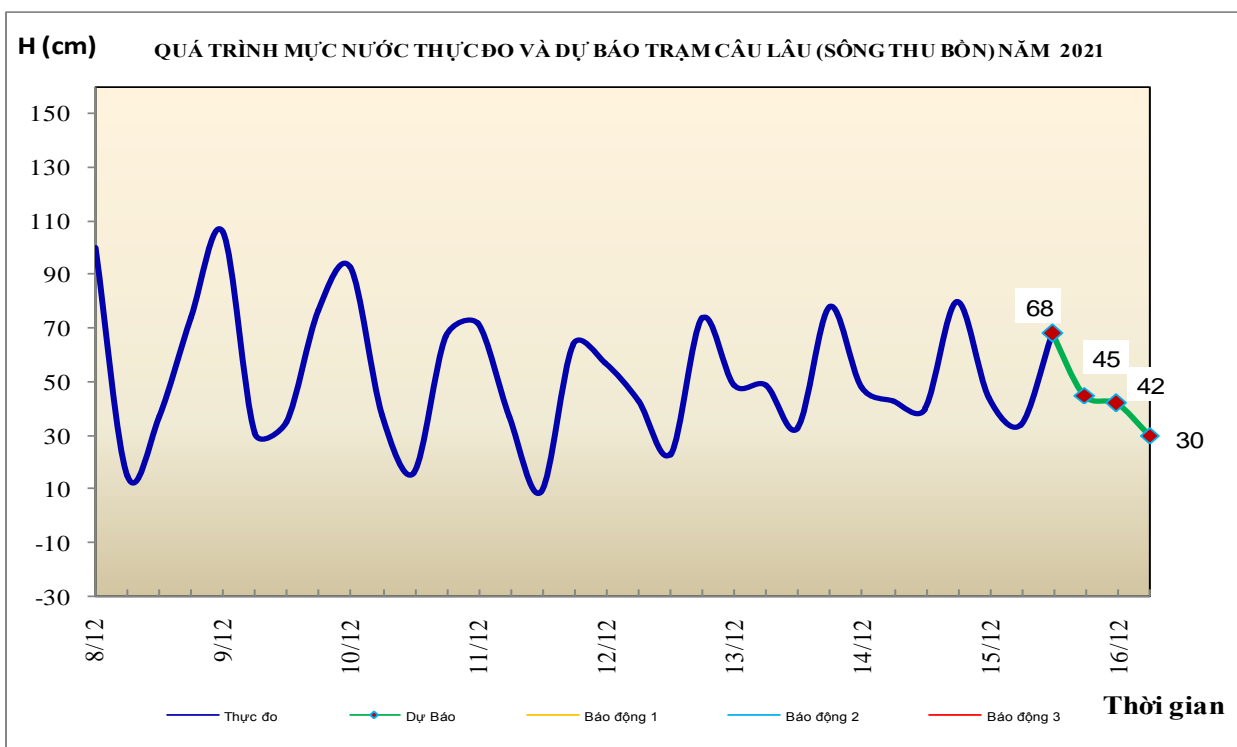
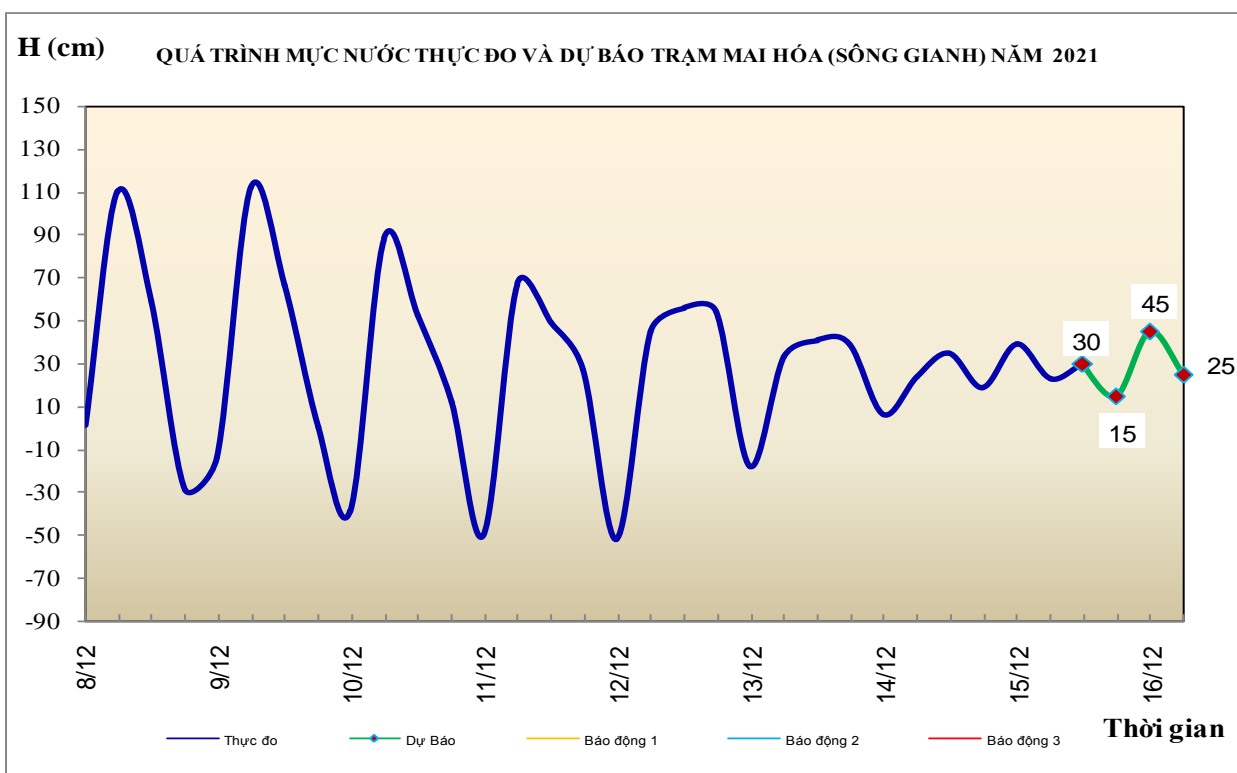
1. Khu vực Bắc Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
1.1. Sông Bưởi: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm.
1.2. Sông Mã: Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.	Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.
1.3. Sông Chu: Mức nước sông Chu dao động theo điều tiết hồ chứa.	Mức nước sông Chu dao động theo điều tiết hồ chứa.
1.4. Sông Cả: Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.	Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.
1.5. Sông La: Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.	Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La biến đổi theo triều.



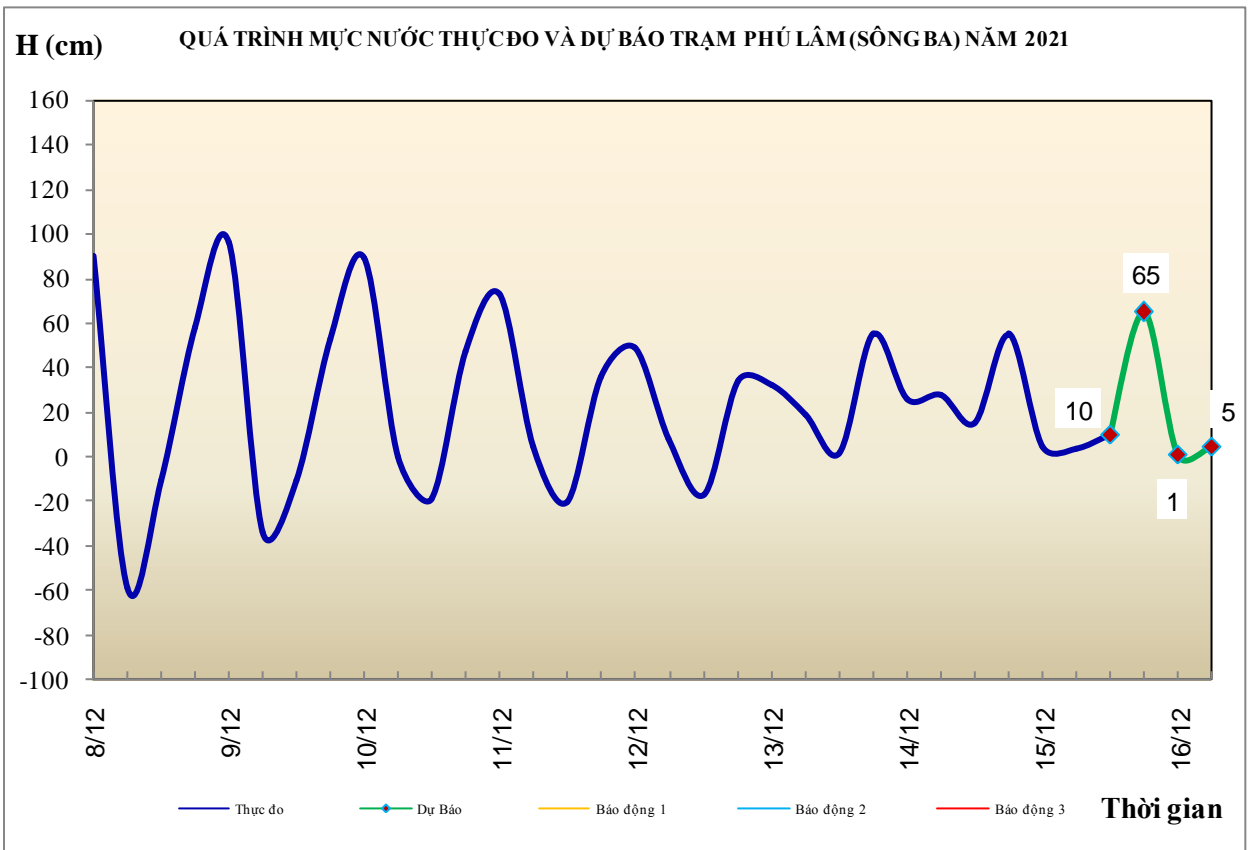
2. Khu vực Trung Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
2.1. Sông Gianh: Mức nước biến đổi chậm.	Mức nước biến đổi chậm.
2.2. Sông Hương: Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.	Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.
2.3. Sông Vu Gia-Thu Bồn: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm.
2.4. Sông Trà Khúc: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm.
2.5. Các sông khác: Mức nước biến đổi chậm.	Mức nước biến đổi chậm.



3. Khu vực Nam Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
3.1. Sông Kôn: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm
3.2. Sông Ba: Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ thủy điện và thủy triều	Mức nước thượng, trung lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo điều tiết của thủy điện và thủy triều.
3.3. Sông Cái Nha Trang: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm
3.4. Các sông khác: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm

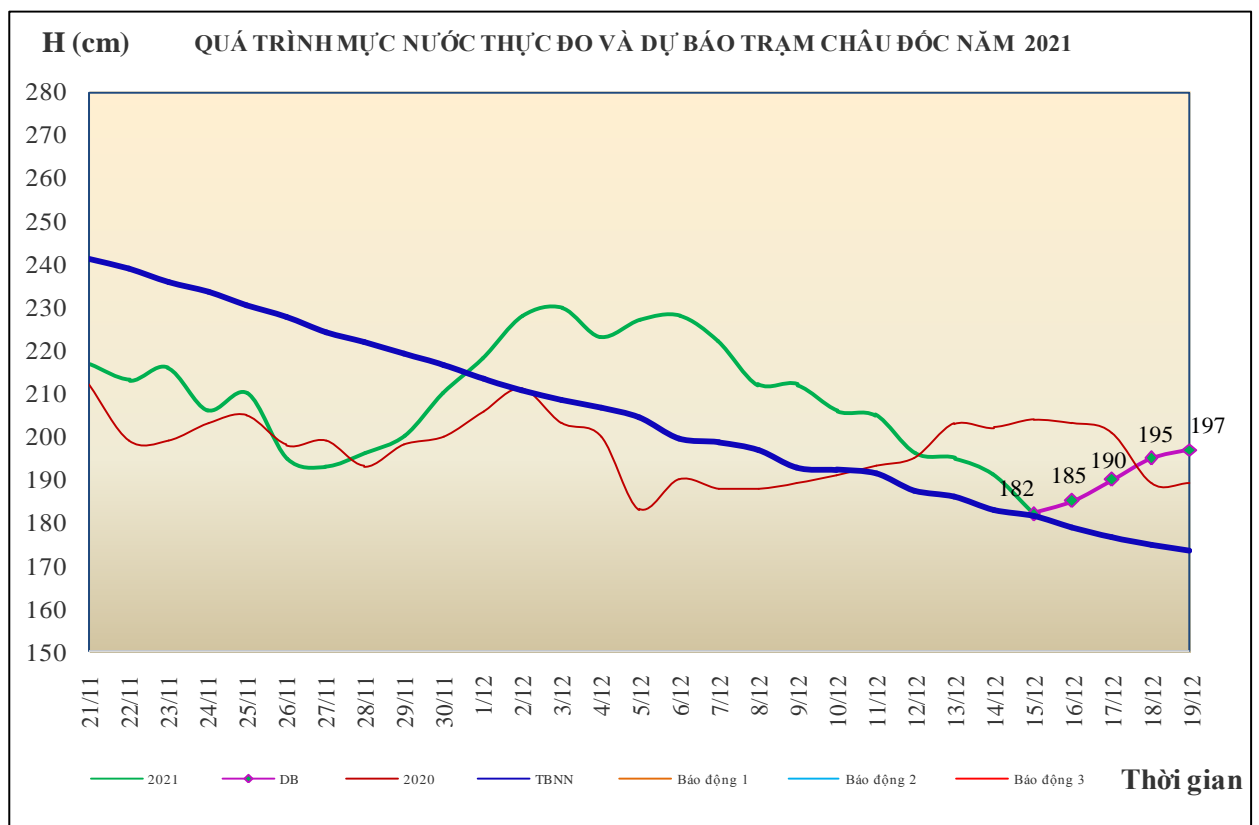
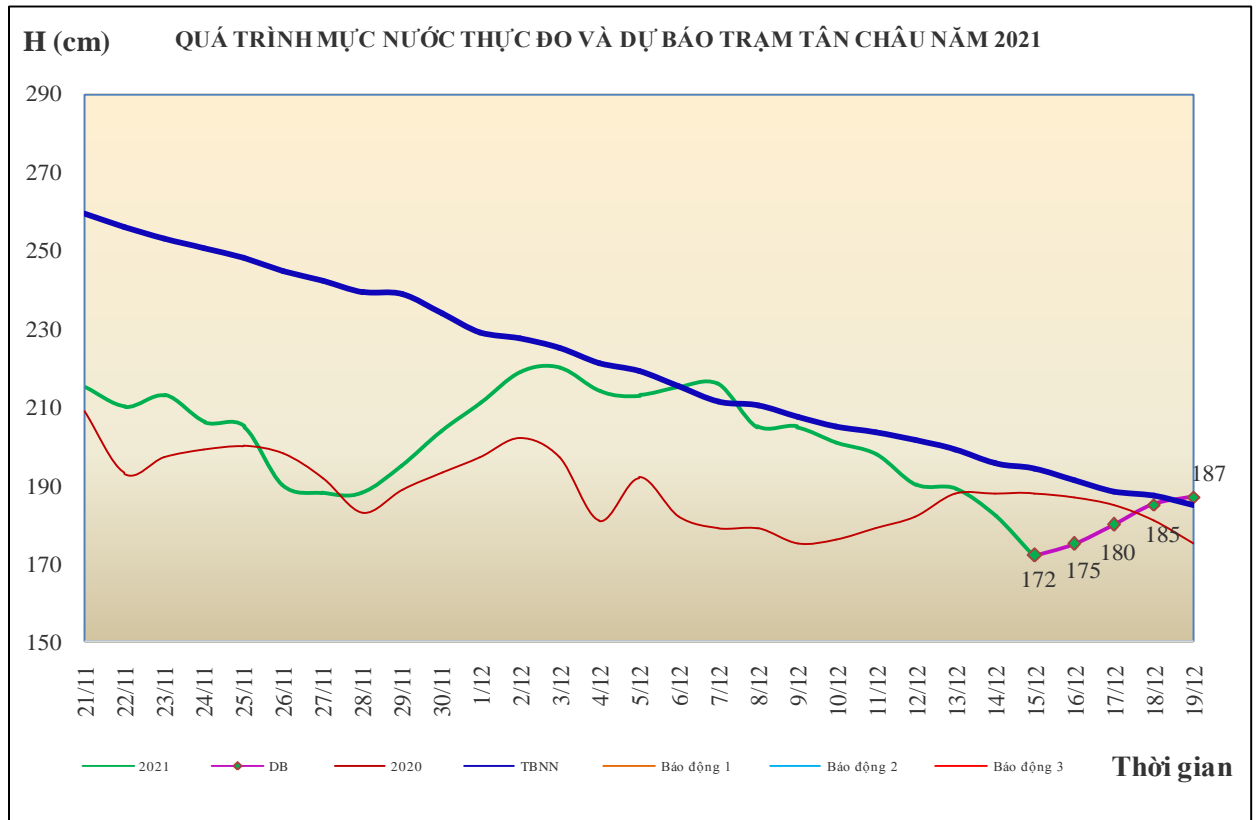


4. Khu vực Tây Nguyên

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
4.1. Sông Sê San: Mức nước biến đổi theo điều tiết của hồ chứa.	Mức nước biến đổi theo điều tiết của hồ chứa.
4.2. Sông Srêpôk: Mức nước trên các sông biến đổi chậm.	Mức nước trên các sông biến đổi theo điều tiết hồ chứa.
4.3. Các sông khác: Mức nước biến đổi chậm.	Mức nước biến đổi chậm.

5. Khu vực Nam Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo
5.1. Sông Cửu Long: Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long xuống theo triều. Mực nước cao nhất ngày 14/12 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,82m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,91m.	Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm. Đến ngày 19/12 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,87m, tại Châu Đốc ở mức 1,97m
5.2. Sông Đồng Nai: Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm	Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm



6. Bảng mực nước thực đo và dự báo

6.1. Khu vực Trung Bộ

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-14/12	19h-14/12	1h-15/12	7h-15/12	13h-15/12		19h-15/12		1h-16/12		7h-16/12	
Mã	Giàng	63	24	76	67	55	↓	20	↓	105	↑	75	↓
Cả	Nam Đàn	83	16	74	35	75	↑	-5	↓	100	↑	30	↓
La	Linh Cảm	67	1	66	28	50	↑	-15	↓	110	↑	35	↓
Gianh	Mai Hóa	35	19	39	23	30	↑	15	↓	45	↑	25	↓
Hương	Kim Long	46	67	54	35	50	↑	75	↑	60	↓	32	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	40	80	44	34	68	↑	45	↓	42	↓	30	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	122	133	126	126	128	↑	123	↓	125	↑	120	↓
Kôn	Thanh Hòa	606	599	594	591	590	↓	588	↓	586	↓	589	↑
Ba	Phú Lâm	15	55	5	4	10	↑	65	↑	1	↓	5	↑
Đăkbla	Kon Tum	51554	51540	51586	51546	51550	↑	51545	↓	51590	↑	51550	↓
Krông Ana	Giang Sơn	41886	41883	41881	41881	41881	→	41882	↑	41883	↑	41884	↑
Đồng Nai	Tà Lài	11075	11091	11082	11077	11065	↓	11060	↓	11050	↓	11045	↓

6.2. Khu vực Nam Bộ

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo		Dự báo			
		14/12	15/12	16/12	17/12	18/12	19/12
Sông Tiền	Tân Châu	182 ↓	172 ↓	175 ↑	180 ↑	185 ↑	187 ↑
Sông Hậu	Châu Đốc	191 ↓	182 ↓	185 ↑	190 ↑	195 ↑	197 ↑

Tin phát lúc: 10h30'

**PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN TRUNG BỘ,
TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ**

Duyệt bản tin: Phùng Tiến Dũng

Dự báo viên: Vân, Minh, Hằng, Hoa